TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 371/2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 12 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 497/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Mai L**, sinh năm: 1993

Nơi ĐKHKTT: Tổ C, khu T, phường B, Tp H, tỉnh Quảng Ninh;

Tạm trú: Tổ G, khu C, phường G, Tp H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thế H**, sinh năm: 1982

Nơi ĐKHKTT: Tổ C, khu T, phường B, Tp H, tỉnh Quảng Ninh;

Tạm trú: Tổ G, khu C, phường G, Tp H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Nguyễn Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Nguyễn Thế H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Mai L và anh Nguyễn Thế H có 01 (Một) con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 05/6/2019. Sau khi ly hôn, giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Nguyễn Thế H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai L chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002600 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Nguyễn Thị Mai L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- UBND phường B, Tp H;
- Chi cục THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thanh Tâm